

Số: 47/2018/HS-ST
Ngày: 30/7/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thu Dung

Ông Bồ Xuân Ngọc

- Thư ký phiên tòa:

Bà Vũ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Tín

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Tư - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh năm 1990; Nơi sinh: H; Nơi cư trú: Đội 10, T, xã T, huyện T, H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Xuân L và bà Nguyễn Thị M; Vợ là Nguyễn Thị H; Con: Có 01 con, sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2013, bị Tòa án nhân dân quận H, H xử phạt 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 25/4/2015, chấp hành xong hình phạt dân sự vào ngày 30/9/2013 (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2.2 Nguyên đơn dân sự: Trung tâm viễn thông 6

Địa chỉ: Thị trấn T, huyện T, H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Duy H – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự:

Ông Quách Văn M, sinh năm 1976 (có mặt)

Trú tại: Thị trấn T, huyện T, H

(Theo Giấy ủy quyền số 254/UQ-TT VT6-TH ngày 19/3/2018)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1964 (Có mặt)

Đội 10, Thôn S, xã T, huyện T, H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 14/3/2018, Hoàng Văn T đi xe mô tô BKS 29D1-169.17 từ nhà đến đến khu vực gần trường mầm non xã K, huyện T, Thành phố H, tại đây, T phát hiện có đoạn dây cáp viễn thông bị trùng xuống nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Sau đó, T về nhà chuẩn bị dụng cụ cắt dây cáp. Khoảng 0 giờ 00 phút, ngày 15/3/2018, T mang theo mỏ lết, kéo, kìm cộng lực, túi, dây buộc rồi đi đến khu vực có dây cáp bị trùng xuống gần trường mầm non xã K. T dùng kìm cộng lực cắt nhiều đoạn dây cáp có tổng chiều dài 280m, loại 300x2x0,5mm. Sau đó, T cắt ngắn các đoạn dây cáp thành nhiều đoạn nhỏ và lại rồi chở đến bờ đê sông N thuộc địa phận thôn N, xã Đ, huyện T, H để đốt lấy lõi đồng. Số lõi đồng này T bán cho một người phụ nữ đi thu mua sắt vụn được 3.000.000 đồng và đã tiêu hết.

Vụ thứ hai:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 18/3/2018, Hoàng Văn T tiếp tục đến khu vực gần trường mầm non xã K để thăm dò. Đến khoảng 0 giờ 30 phút, ngày 19/3/2018, T điều khiển xe mô tô BKS 29D1-169.17 từ nhà và mang theo dụng cụ cắt dây cáp đã chuẩn bị từ trước được đựng trong 01 túi xách màu đỏ gồm: 01 kìm cộng lực; 01 kéo; 01 mỏ lết; 02 dao; 03 thanh sắt xoắn phi 8; 09 bao tải; 03 đôi găng tay cao su; 08 dây buộc từ nhà đến khu vực gần trường mầm non xã K thì dừng xe, dắt xe vào bãi đất trống cạnh đường rồi đi đến vị trí có dây cáp bị trùng xuống cách vị trí cắt trộm dây cáp ngày 15/3/2018 khoảng 100m, T dùng kìm cộng lực cắt đứt một đầu đoạn dây cáp viễn thông. Sau đó, T cầm đầu đoạn dây viễn thông vừa cắt kéo thêm một đoạn khoảng 20m thì dùng kìm cộng lực cắt đứt đoạn dây này. T tiếp tục cắt thêm một đoạn dây cáp khác dài khoảng 30m thì thấy có ánh đèn ô tô từ phía thôn Đ, xã K đi đến nên cầm kìm chạy lên đường và vút kìm xuống ven đường rồi bỏ chạy thì bị anh Nguyễn Đắc H, anh Lê Quang H, anh Dương Văn H bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm có: 01 xe mô tô BKS 29D1-169.17; số khung RLHHC1251FY227992, số máy HC12E-7228036; 50m dây cáp viễn thông loại

200x2x0,5mm; 01 kìm cộng lực bằng kim loại, màu da cam, dài 60cm; 01 túi du lịch màu đỏ, bên trong có 03 thanh sắt xoắn phi 8, 09 bao tải, 03 đôi găng tay cao su, 08 đoạn dây buộc màu vàng, 02 con dao, trong đó có 01 con dao vỏ màu vàng và 01 con dao vỏ màu đen; 01 mỏ lết; 01 kéo dài 20cm chuôi nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 13/KL – HĐĐG ngày 25/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận:

50m cáp điện thoại loại 200x2x0,5mm có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có nhiều lõi bằng đồng, đưa vào sử dụng từ tháng 4/2017, trị giá 11.000.000 đồng;

200m cáp điện thoại loại 300x2x0,5mm có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có nhiều lõi bằng đồng, đưa vào sử dụng từ tháng 4/2017, trị giá 91.000.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản trưng cầu cần định giá: 102.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của Trung tâm viên thông 6 yêu cầu bị cáo Hoàng Văn T phải bồi thường 102.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 48/CT – VKS ngày 25/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố và kết luận như Cáo trạng truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm c, Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, đề nghị xử phạt Hoàng Văn T từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Văn T

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm b, Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 kìm cộng lực bằng kim loại, màu da cam, dài 60cm; 01 túi du lịch màu đỏ, bên trong có 03 thanh sắt xoắn phi 8, 09 bao tải, 03 đôi găng tay cao su, 08 đoạn dây buộc màu vàng, 02 con

dao, trong đó có 01 con dao vỏ màu vàng và 01 con dao vỏ màu đen; 01 mỏ lết; 01 kéo dài 20cm chuôi nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại; 01 biển kiểm soát 29D1-169.17 và 50m cáp điện thoại loại 200x2x0,5mm.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Hoàng Văn T phải bồi thường trả Trung tâm Viễn thông 6 số tiền là 102.000.000 đồng

Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự đồng ý đề nghị của viện kiểm sát về việc buộc bị cáo T bồi thường 102.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Nguyễn Thị M không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra – Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2]. Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện vào các ngày 14/3/2018 và ngày 18/3/2018, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận định giá tài sản, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 15/3/2018, Hoàng Văn T đã đến khu vực gần trường mầm non thuộc xã K, huyện T, Thành phố H dùng kim cộng lực cắt trộm cáp 280m cáp viễn thông loại

300x2x0,5mm trị giá 91.000.000 đồng. Ngày 19/3/2018, Hoàng Văn T tiếp tục dùng kim cộng lực cắt trộm cáp 50m cáp viễn thông loại 200x2x0,5mm trị giá 11.000.000 đồng tại vị trí trên thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định là điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, phạm tội nhiều lần, bị cáo có nhân thân xấu do đã bị xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân và tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo.

5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung.

6]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường trả Trung tâm Viễn thông 6 giá trị tài sản gây thiệt hại là 102.000.000 đồng.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu vàng cam, số khung RLHHC1251FY227992, số máy HC12E-7228036 chiếc xe trên thuộc vật chứng nằm trong một vụ án do công an huyện T, H đang điều tra. Cơ quan điều tra công an huyện T đã bàn giao cho cơ quan CSĐT – Công an huyện T xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ.

Đối với BKS 29D1-169.17, kết quả xác minh xác định đây là biển số xe của xe mô tô có số khung 368036, số 6310523 đăng ký mang tên Nguyễn Văn T, hiện trú tại số 2, ngõ 19, phường T, quận H, Thành phố H. Ông T khai bị mất biển số từ khoảng tháng 5 năm 2014 và đã được Cơ quan có thẩm quyền cấp lại biển số. Do không có mẫu so sánh nên không thể xác định biển kiểm soát trên là giả hay thật. Mặt khác, ông T đã được cấp lại biển kiểm soát mới nên tịch thu tiêu hủy BKS 29D1-169.17.

Đối với chiếc kim cộng lực của bà Nguyễn Thị M, bà M không biết bị cáo dùng để cắt dây cáp. Tại phiên tòa, bà M không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với người phụ nữ đã mua lại lỗi đồng của Hoàng Văn T, T khai không biết người phụ nữ đó là ai, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nên tách ra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Hoàng Văn T 36 (*Ba sáu*) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/3/2018.

3. Áp dụng Khoản 4 Điều 48 Bộ luật Hình sự: Buộc Hoàng Văn T phải bồi thường trả Trung tâm Viễn thông 6 số tiền 102.000.000 đồng (*Một trăm linh hai triệu đồng*).

4. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy: 01 kim cộng lực bằng kim loại, màu da cam, dài 60cm; 01 túi du lịch màu đỏ, bên trong có 03 thanh sắt xoắn phi 8, 09 bao

tải, 03 đôi găng tay cao su, 08 đoạn dây buộc màu vàng, 02 con dao, trong đó có 01 con dao vỏ màu vàng và 01 con dao vỏ màu đen; 01 mỏ lết; 01 kéo dài 20cm chuôi nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại; 01 Biển kiểm soát số 29D1 – 169.17 và 50m cáp điện thoại loại 200x2x0,5mm. (Tang vật đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T)

5. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 5.100.000 đồng (*Năm triệu, một trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- VKSND huyện T;
- Sở tư pháp H;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo; Nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Trung Hòa

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG TÍN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

.....

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi....giờ....phút, ngày 30 tháng 7 năm 2018

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thu Dung và ông Bồ Xuân Ngọc

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Tuấn, sinh năm 1990; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi cư trú: Đội 10, Thôn Siêu Quần, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, Hà Nội;

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Tuấn phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Hoàng Văn Tuấn 36 (Ba sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/3/2018.

3. Áp dụng Khoản 4 Điều 48 Bộ luật Hình sự: Buộc Hoàng Văn Tuấn phải bồi thường trả Trung tâm Viễn thông 6 số tiền 102.000.000 đồng (*Một trăm linh hai triệu đồng*).

4. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy: 01 kìm cộng lực bằng kim loại, màu da cam, dài 60cm; 01 túi du lịch màu đỏ, bên trong có 03 thanh sắt xoắn phi 8, 09 bao tải, 03 đôi găng tay cao su, 08 đoạn dây buộc màu vàng, 02 con dao, trong đó có 01 con dao vỏ màu vàng và 01 con dao vỏ màu đen; 01 mỏ lết; 01 kéo dài 20cm chuôi nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại; 01 Biển kiểm soát số 29D1 – 169.17 và 50m cáp điện thoại loại 200x2x0,5mm. (Tang vật đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín)

5. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Hoàng Văn Tuấn phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 5.100.000 đồng (*Năm triệu, một trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Hội đồng xét xử biểu quyết nhất trí 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi....giờ....phút, ngày 30 tháng 7 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trung Hòa

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG TÍN
HÀ NỘI**

Số: /TLHS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thường Tín, ngày 03 tháng 4 năm 2018

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: /2018/ HSST ngày 03/4/2018

Đối với người bị kết án: **Lê Hồng Phúc (tên gọi khác: Lê Văn Phúc)**, sinh năm 1982

Trú tại: Thôn Nhân Vực, xã Nhân Văn, huyện Phú Xuyên, Hà Nội

Con ông Lê Minh Tuyết (tên gọi khác Lê Văn Tuyết) và bà Đào Thị Phụng

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN - HÀ NỘI ĐÃ
QUYẾT ĐỊNH:**

Xử phạt: Lê Hồng Phúc (tên gọi khác Lê Văn Phúc)

thắng tù về tội:

"*Trộm cắp tài sản*". Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2018.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN
Thẩm phán**

Phạm Trung Hòa

Số: /2018/HSST-QĐTG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thường Tín, ngày 03 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN – HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Hòa

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Từ Tuấn Hưng và ông Nguyễn Xuân Giang

Căn cứ các Điều 109, 113, 119 và Điều 329 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ biên bản nghị án ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy: cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Lê Hồng Phúc** (tên gọi khác **Lê Văn Phúc**), sinh năm 1982

HKTT và chỗ ở: Thôn Nhân Vực, xã Nhân Văn Văn, huyện Thường Tín, Hà Nội

Con ông Lê Minh Tuyết (tên gọi khác Lê Văn Tuyết) và bà Đào Thị Phụng

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”

Theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 (nay là Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015)

Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

2/ Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hà Nội có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Trại tạm giam số 2 – Công an TP Hà Nội;
- VKSND;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Trung Hòa